

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 69/2022/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Y N, sinh năm 1997; Địa chỉ: Thôn KonTu 2, xã Đăk BLà, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum;

- Bị đơn: Anh A PR, sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn PleiToNghia, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2022 là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Y N và anh A PR.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Y N và anh A PR thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Y N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Y Bông (nữ) sinh ngày 17/8/2015 cho đến khi con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Về cấp dưỡng nuôi con chung, chị Y N không yêu cầu anh A PR cấp dưỡng.

Anh A PR được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 144; khoản khoản 3, 4 Điều 147 Bộ Luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án. Chị Y N nhận chịu toàn bộ án phí án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 150.000 đồng, được đối trừ số tiền 300.000 đồng chị Y N đã nộp tạm ứng án phí; Hoàn trả lại cho chị Y N 150.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000664 ngày 02/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP Kon Tum;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Kon Tum;
- Các đương sự;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Bá Nghiên